

Bản án số: **100** /2022/HSST
Ny 31 tháng 5 năm 2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H.K

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lệ Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đào Phương Mai

Ông Đặng Thế Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Ngọc Thùy – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân quận H.K, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H.K tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thùy Linh - Kiểm sát viên

Trong Ny 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H.K, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2022/ TLST - HS Ny 20 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST – HS Ny 16 tháng 5 năm 2022 đối với:

Bùi Văn T, Sinh năm: 1985, Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; ĐKHKTT: Thôn Cù Tu, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên; Chỗ ở: Không nơi ở cố định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Bùi Văn Hách (đã chết) và bà Trịnh Thị Bặc, sinh năm: 1950; Có vợ: Hoàng Thị Nhung – đã ly hôn; Có 03 con: con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2014. Theo Danh bản, chỉ bản số 41 lập Ny 11/01/2022 tại Công an quận H.K thì bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích: Ny 27/3/2009, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 05 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (tài sản trộm cắp trị giá 3.500.000 đồng, Ra trại Ny 09/5/2009. Xác minh thi hành án, đã nộp án phí vào Ny 28/10/2009. Bị cáo bị tạm giữ: 03/01/2022; tạm giam: 12/01/2022; Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I, Công an TP Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1. Chị Trần Thị Thúy N, sinh năm 1993, trú tại : Số 63, phố Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

2. Bà Cao Thị Thu, sinh năm 1969, trú tại: Số 11, phố L.V.C, phường H.Đ, quận H.K, Thành phố Hà Nội. (Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt lại như sau:

Hồi 16 giờ Ny 29/12/2021, chị Trần Thị Thúy N (sinh năm: 1993; ĐKHKT: số 63 Lê Đức Thọ, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội) đến trụ sở Công an phường H.Đ trình báo về việc bị chiếm đoạt tài sản tại cửa hàng Hà Cúc – địa chỉ: số 11 L.V.C, phường H.Đ, quận H.K, Hà Nội.

Chị Trần Thị Thúy N giao nộp: bản ảnh tin nhắn Bùi Văn T yêu cầu chị N và bà Cao Thị Thu chuyển tiền chuộc thùng hàng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành các biện pháp nghiệp vụ, đến Ny 03/01/2022, Bùi Văn T đã đến trụ sở Cơ quan CSĐT – Công an quận H.K để đầu thú.

Tang vật thu giữ của Bùi Văn T: 08 áo dài nữ các loại và 08 hộp sữa nước Bledina; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, sim 1: 0986846266, sim 2: 0916858529 số imei 1: 865194047425389; số imei 2: 865194047425397 và 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS: 89E1-571.70, số khung: RLCUE1710JY25079. (BL: 58; 61-62).

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 09 Ny 06/01/2022 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận H.K kết luận: 08 bộ áo dài mới chưa qua sử dụng có trị giá 9.000.000 đồng; 01 lốc gồm 04 hộp sữa chua nhãn hiệu Bledina có trị giá 30.000 đồng; 08 hộp sữa nước nhãn hiệu Bledina loại 250ml/hộp có trị giá 320.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là **9.350.000 đồng** (chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng). (BL: 34-35).

Tại Cơ quan điều tra, **Bùi Văn T** khai nhận: Khoảng tháng 10/2020, Bùi Văn T mượn tài khoản “BE” của anh Trần Văn Hồng (sinh năm: 1997; ĐKHKT: Hồng Hậu, Phú Thịnh, Sơn Tây, Hà Nội) để chạy xe ôm công nghệ; tài khoản đăng ký, ảnh đại diện, xe đăng ký trên ứng dụng là xe biển kiểm soát 29U1-036.12 mang tên Trần Văn Hồng nhưng thực tế T sử dụng xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 89E1-571.70. Đến khoảng 20 giờ 10 phút, Ny 17/12/2021, chị Trần Thị Thúy N là nhân viên bán hàng của cửa hàng áo dài Hà Cúc – địa chỉ: số 11 L.V.C, phường H.Đ, quận H.K, Hà Nội đặt giao hàng trên ứng dụng “BE” qua điện thoại để gửi hàng là 01 thùng giấy bên trong có 08 bộ áo dài của cửa hàng Hà Cúc, 08 hộp sữa nước Bledina loại 250ml/hộp, 01 lốc gồm 04 hộp sữa chua Bledina từ cửa hàng đến công ty Hưng Việt - số 59 Khúc Thừa Dụ, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Bùi Văn T đã nhận chuyển hàng qua ứng dụng “BE” rồi điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS: 89E1-571.70 đến gặp chị N nhận 45.000 đồng tiền phí vận chuyển và mang thùng hàng đi. Sau khi nhận hàng, T điều khiển xe máy đi giao

hàng, khi đi đến N tư H.B – Điện Biên Phủ thì có khách thuê chở xe ôm đến số 20 Hồ Tùng Mậu. T đồng ý và chở người khách trên sau đó đi ăn tối tại một quán ăn trên khu vực Phạm Văn Đồng (không nhớ địa chỉ). Do đã muộn, T không giao hàng mà bấm hủy chuyến rồi tắt ứng dụng Be, mang thùng hàng về nhà trọ tại số 5 Phạm Văn Đồng cất. Đến trưa Ny 18/12/2021, T nảy sinh ý định chiếm đoạt thùng hàng nên không giao hàng và ăn hết 04 hộp sữa chua Bledina. Chị N đã nhiều lần liên lạc qua điện thoại nhưng T không nghe máy và chặn số liên lạc. Ny 20/12/2021, T mở ứng dụng “BE” thấy tài khoản đã bị khóa với lý do tổng đài không liên lạc được với tài xế nên T đã xóa ứng dụng “BE” khỏi điện thoại. Đến Ny 25/12/2021, chị N tiếp tục nhắn tin với T qua mạng xã hội zalo xin lại thùng hàng, T yêu cầu chị N phải trả 10.000.000 đồng tiền chuộc nếu không sẽ không trả lại thùng hàng. Chị N xin trả 5.000.000 đồng để chuộc thùng hàng, T đồng ý và yêu cầu chuyển khoản trước. Tuy nhiên, chị N không đồng ý nên T đã chặn số zalo của chị N. Đến trưa Ny 30/12/2021, bà Cao Thị T (sinh năm: 1969; ĐKKHKT: số 11 L.V.C, phường H.Đ, quận H.K, Hà Nội) là mẹ của chị Nguyễn Thu H (chủ cửa hàng áo dài Hà Cúc) gọi điện, nhắn tin vào số điện thoại 0916858529 của T xin lại thùng hàng. T đã yêu cầu bà Thu phải chuyển 5.000.000 đồng tiền chuộc hàng vào số tài khoản 13801937 tại Nn hàng ACB mang tên Bùi Văn T thì bà Thu đã chuyển số tiền trên. Sau khi nhận được tiền, T đã rút 5.000.000 đồng ra ăn tiêu cá nhân hết và nhắn tin cho bà Thu báo đã gửi chuyển lại thùng hàng nhưng thực tế T không trả lại hàng. Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS: 89E1-571.70, số khung: RLCUE1710JY25079, T khai mua của một nam thanh niên không quen biết, không có giấy tờ xe. (BL: 86-118).

Chị **Trần Thị Thúy N** khai nội dung sự việc như trên. Sau khi giao thùng hàng cho T, đến khoảng thời gian 21 phút 30 phút cùng Ny, chị N kiểm tra lại ứng dụng Bee thì phát hiện T đã hủy chuyến đi trên ứng dụng. Chị N liên hệ với người nhận hàng tại số 59 K.T.D thì biết hàng chưa được giao tới. Sau đó, chị N gọi điện đến tổng đài chăm sóc khách hàng của Bee báo sự việc. Sau 48 giờ, tổng đài Bee thông báo đã khóa ứng dụng của tài xế. Ny 25/12/2021, T liên hệ với chị N qua mạng xã hội Zalo có số điện thoại 0916858529 yêu cầu chị N trả 10.000.000 đồng để chuộc lại hàng. Chị N đề nghị giảm xuống 5.000.000 đồng, T đồng ý và yêu cầu chị N chuyển tiền vào tài khoản trước. Chị N không đồng ý nên Ny 29/12/2021, Chị N đã đến đến trụ sở Công an phường H.Đ trình báo. Ny 26/01/2022, Cơ quan CSĐT – Công an quận H.K đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Trần Thị Thúy N 08 bộ áo dài và 08 hộp sữa nước Bledina. Chị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu T bồi thường gì khác về dân sự. (BL: 59-60; 123-133). Cơ quan CSĐT – Công an quận H.K đã tổ chức cho chị Trần Thị Thúy N nhận dạng Bùi Văn T qua ảnh, chị

N nhận ra T chính là người nhận giao hàng và chiếm đoạt thùng hàng vào Ny 17/12/2021. (BL: 66-68).

Bà **Cao Thị Thu** khai: Ny 30/12/2021, do lo lắng không may kịp số áo dài để trả cho khách đặt dùng trong lễ ăn hỏi và lễ cưới, bà Thu đã gọi điện và nhắn tin vào số điện thoại 0916858529 của T để xin lại thùng hàng. T yêu cầu bà Thu phải chuyển 5.000.000 đồng tiền chuộc hàng vào số tài khoản 13801937 tại Nn hàng ACB mang tên Bùi Văn T. Bà Thu đã miễn cưỡng chuyển tiền theo yêu cầu của T, sau khi nhận được tiền bà Thu chuyển, T hẹn khoảng 14 giờ cùng Ny sẽ gửi ship thùng hàng đến cho bà Thu. Tuy nhiên, T không lại trả thùng hàng mà trong Ny 30/12/2021 đã chặn số điện thoại của bà Thu không liên lạc được. Sau đó, đại diện gia đình T đã bồi thường cho bà Thu số tiền 5.000.000 đồng. Bà Thu đã nhận tiền và không có yêu cầu gì khác về dân sự. (BL: 147-152).

Chị **Bùi Thị B** (sinh năm: 1980; ĐKHKTT: thôn Cù Tu, xã Xuân Trúc, huyện Ân Thi, Hưng Yên) là chị ruột của Bùi Văn T khai: Chị Bến cùng chồng là anh **Bùi Trung H** (sinh năm: 1980; ĐKHKTT: thôn C.T, xã X.T huyện Ân Thi, Hưng Yên) đã bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bà Thu. Chị B và anh H không yêu cầu T phải trả lại số tiền trên.

Anh **Trần Văn H** khai: Khoảng tháng 01/2019, anh H đăng ký mở tài khoản ứng dụng Bee, tài khoản mang tên Trần Văn H, ảnh đại diện của anh H, xe máy Honda Wave α màu bạc đen, biển kiểm soát 29U1-036.12, số điện thoại liên hệ 0967628766. Đến khoảng tháng 7/2019, Bùi Văn T mượn tài khoản Bee của anh Hồng để đi xe ôm công nghệ để kiếm thêm thu nhập, anh H đồng ý. Từ thời điểm cho T mượn tài khoản, anh H không sử dụng tài khoản trên. Anh H không biết và không tham gia vào hành vi phạm tội của T. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Về chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS: 89E1-571.70, số khung: RLCUE1710JY25079, tiến hành xác minh xác định đứng tên đăng ký xe là anh Lê Xuân Viêt (sinh năm: 1964; ĐKHKTT: Phùng Hưng, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên). Do không có nhu cầu sử dụng xe nên tháng 3/2021, anh Viêt đã bán xe cho một người không quen biết qua nhóm mua bán trên mạng xã hội, không có giấy tờ xe. Cơ quan điều tra đã xác minh triệt để và chuyển chiếc xe máy trên sang Chi cục Thi hành án quận H.K để Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 79/CT-VKS Ny 18/4/2022 Viện Kiểm sát nhân dân quận H.K truy tố Bùi Văn T về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự và tội Cố ý chiếm đoạt tài sản theo khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Qua xét hỏi, thẩm vấn tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản và Cường đoạt tài sản như nội dung bản cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt Bùi Văn T từ 12 đến 15 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản, từ 18 đến 24 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 30 đến 39 tháng tù.

Về dân sự: Bị hại bà Thu đã nhận đủ số tiền bồi thường và chị N đã nhận lại tài sản nên không xem xét.

Về vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại, sim 1: 0986846266, sim 2: 0916858529 số imei 1: 865194047425389; số imei 2: 865194047425397; Giao Chi cục Thi hành án đăng tin tìm chủ sở hữu trong thời hạn 1 năm đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS: 89E1-571.70, số khung: RLCUE1710JY25079. Nếu không tìm được thì trả cho Bùi Văn T.

Nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H.K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H.K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 20 giờ 10 phút Ng 17/12/2021, tại số 11 L.V.C, phường H.Đ, quận H.K, Hà Nội, thông qua ứng dụng Bee, Bùi Văn T đã nhận giao 01 thùng hàng bên trong có 08 bộ áo dài, 08 hộp sữa Bledina, 01 lốc sữa chua có trị giá 9.350.000 đồng của chị Trần Thị Thúy N gửi đến số 59 Khúc Thừa Dụ, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Sau khi nhận thùng hàng và phí vận chuyển 45.000 đồng, T đã hủy chuyển hàng và tắt ứng dụng Bee rồi chở thùng hàng về nhà trọ tại số 5 Phạm Văn Đ cát. Sau đó, T nảy sinh ý định chiếm đoạt số hàng trên nên không giao hàng nữa mà ăn hết 04 hộp sữa chua Bledina. Do lo lắng không may kịp số áo

dài để trả cho khách đặt dùng trong lễ ăn hỏi và lễ cưới, bà Cao Thị Thu là người quản lý cửa hàng nơi chị Trần Thị Thúy N là nhân viên đã liên lạc với T để xin lại thùng hàng. T đã yêu cầu bà Thu chuyển khoản 5.000.000 đồng để chuộc hàng vào số tài khoản 13801937 tại Nn hàng ACB mang tên Bùi Văn T. Bà Thu miễn cưỡng chuyển số tiền theo yêu cầu của T, sau khi nhận được tiền, T đã chặn số điện thoại không trả lại thùng hàng trên cho bà Thu và rút tiền ra chi tiêu cá nhân hết.

Như vậy có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 và tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự như lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận H.K là đúng.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người giao hàng, thông qua ứng dụng Bee, đã thỏa thuận với chị Trần Thị Thúy N về việc giao hàng đến địa chỉ do chị N yêu cầu, bị cáo đã nhận tiền công của chị N nhưng bị cáo không thực hiện việc giao hàng theo đúng thỏa thuận và sau đó nảy sinh ý định chiếm đoạt thùng hàng có giá trị 9.350.000 đồng. Bị cáo khóa ứng dụng để chị N không liên lạc được. Sau khi chủ cửa hàng là bà Cao Thị Thu liên lạc với bị cáo để lấy lại thùng hàng, bị cáo biết được họ cần số lượng hàng đó để giao cho khách, bị cáo đã ép buộc bà Thu chuyển cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng để chuộc. Trong tình thế bị ép buộc, bà Thu đã chuyển cho bị cáo số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo đã rút ra tiêu xài hết nhưng sau đó bị cáo đã không trả lại thùng hàng trị giá 9.350.000 đồng cho chị N và bà Thu.

Các hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành hai tội và là hành vi nguy hiểm cho xã hội, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết và cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3] Hội đồng xét xử xem xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bà Cao Thị T, số hàng trị giá 9.350.000 đ đã được thu hồi trả cho chị Trần Thị Thúy N. Bản thân bị cáo đang bị bệnh HIV – AISD giai đoạn cuối, sức khỏe bị suy giảm. Với những tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của Nhà nước và tính khoan hồng của pháp luật.

[4] Về mức hình phạt: Giá trị tài sản chiếm đoạt của tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là 9.350.000 đồng. Giá trị tài sản chiếm đoạt của tội Cưỡng đoạt tài sản là 5.000.000 đồng. Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân bị cáo có 01 tiền án đã được xóa án tích về tội Trộm cắp tài sản. Điều đó thể hiện bị cáo là người đã được cơ quan pháp luật giáo dục, cải tạo nhưng chưa hướng thiện. Bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội

đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội với mức hình phạt T xúng, để răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa chung. Hình phạt tù áp dụng đối với tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản quy định khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự là từ 6 tháng đến 3 năm. Hình phạt tù áp dụng đối với tội Cường đoạt tài sản quy định tại khoản 1 Điều 170 Bộ luật hình sự là từ 1 năm đến 5 năm. Hội đồng xét xử cân nhắc mức hình phạt T xúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ nên xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Biện pháp tư pháp:

- Về dân sự: Các bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại, nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, nên không xét.

- Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh bị cáo dùng để sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Nn sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại, sim 1: 0986846266, sim 2: 0916858529;

Giao Chi cục Thi hành án thông báo công khai tìm chủ sở hữu trong thời hạn 1 năm theo quy định của Bộ luật Dân sự đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS: 89E1-571.70, số khung: RLCUE1710JY25079. Nếu không tìm được chủ sở hữu thì trả lại cho bị cáo.

[6] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo; Bị hại có quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Cường đoạt tài sản”.

2. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; khoản 1 Điều 170, điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: **Bùi Văn T 08 (tám) tháng tù** về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và **14 (mười bốn) tháng tù** về tội “Cường đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt bị cáo phải chấp hành là **22 (Hai mươi hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ Ny 03/01/2022.

3. Áp dụng 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật Dân sự 2015;

Tịch thu sung vào Nn sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, tịch thu tiêu hủy 02 sim điện thoại, sim 1: 0986846266, sim 2: 0916858529.

Giao Chi cục Thi hành án đăng thông báo công khai tìm chủ sở hữu 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, BKS: 89E1-571.70, số khung:

RLCUE1710JY25079. Sau 1 năm, kể từ Ny thông báo công khai mà không tìm được chủ sở hữu thì trả lại cho Bùi Văn T.

Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H.K theo Biên bản giao nhận vật chứng Ny 30/5/2022.

4. Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 22 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Ny 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 Ny kể từ Ny tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 Ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận H.K;
- Công an quận H.K;
- CC Thi hành án DS quận H.K;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lệ Hằng